

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM



HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO GIÁ

ĐƠN HÀNG: CUNG CẤP VẬT TƯ TIÊU HAO PHỤC VỤ SẢN XUẤT

CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM

BÊN MỜI CHÀO GIÁ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM

Cà Mau, ngày 25 tháng 07 năm 2025
ĐẠI DIỆN BÊN MỜI CHÀO GIÁ
PHÓ GIÁM ĐỐC/TỔ TRƯỞNG TMS



Nguyễn Thanh Nhuận

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM



HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO GIÁ

ĐƠN HÀNG: CUNG CẤP VẬT TƯ TIÊU HAO PHỤC VỤ SẢN XUẤT

CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM

BÊN MỜI CHÀO GIÁ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM

Cà Mau, ngày 25 tháng 0 năm 2025

ĐẠI DIỆN BÊN MỜI CHÀO GIÁ

Các thành viên tổ mua sắm:

TỔ TRƯỞNG

Trần Thị Kiều Oanh

Trần Minh Nhất

Nguyễn Thanh Nhuận

Lê Tiền Mãi

Ngô Như Hồng

TÓM TẮT YCCG

1. Bên Yêu cầu chào giá: Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam
2. Tên Đơn hàng: “Cung cấp vật tư tiêu hao phục vụ Sản xuất”
3. Nguồn vốn: vốn sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam.
4. Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.
5. Thời gian thực hiện giao hàng: Giao hàng từng đợt trong vòng 7 ngày kể từ ngày xác nhận thông báo đặt hàng.
6. Thời gian có hiệu lực của Chào giá là: 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng chào giá. Chào giá nào có thời hạn hiệu lực ngắn hơn quy định sẽ không được tiếp tục xem xét, đánh giá.
7. Thời hạn thanh toán: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận hàng và hồ sơ thanh toán theo từng đợt.
8. Nộp Chào giá: NCC nộp trực tiếp hoặc gửi Chào giá theo đường bưu điện hoặc fax/scan email gửi đến địa chỉ của bên mời chào giá nhưng phải đảm bảo bên mời chào giá nhận được trước thời điểm đóng chào giá là **15 giờ 00 ngày 06 tháng 08 năm 2025**.
9. Mở Chào giá: Thời điểm mở chào giá là **15 giờ 30 ngày 06 tháng 08 năm 2025**.
10. Đồng tiền tham dự chào giá và đồng tiền thanh toán là VND (đồng Việt Nam)
11. Tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp: Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật
12. Quy cách HSCG và chữ ký trong HSCG:

Nhà cung cấp phải cung cấp hồ sơ chào giá/ đơn chào giá (bản gốc) và giấy phép đăng ký kinh doanh (bản copy).

HSCG/đơn chào giá được đại diện hợp pháp của NCC hoặc người được ủy quyền hợp pháp ký tên, đóng dấu. Đối với NCC liên danh, Chào giá/đơn chào giá phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký chào giá/đơn chào giá theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận liên danh

13. Làm rõ, sửa đổi HSYCCG:

13.1.Làm rõ HSYCCG

Trong trường hợp cần làm rõ HSYCCG, Nhà cung cấp phải gửi văn bản đề nghị làm rõ đến bên Yêu cầu chào giá muộn nhất trước ngày có thời điểm đóng thầu 02 ngày làm việc. Khi nhận được đề nghị làm rõ HSYCCG của Nhà cung cấp, bên Yêu cầu chào giá sẽ có văn bản trả lời gửi cho Nhà cung cấp có yêu cầu làm rõ trong đó mô tả nội dung yêu cầu làm rõ. Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi HSYCCG thì bên Yêu cầu chào giá tiến hành sửa đổi HSYCCG theo thủ tục quy định tại Khoản 2 Mục này

13.2.Sửa đổi HSYCCG

Trường hợp sửa đổi HSYCCG, bên Yêu cầu chào giá sẽ gửi quyết định sửa đổi kèm theo những nội dung sửa đổi đến Nhà cung cấp đã nhận HSYCCG tối thiểu là 02 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng chào giá, trường hợp không đủ 02 ngày làm việc thì bên yêu cầu

chào giá sẽ thông báo gia hạn thời điểm đóng thầu tương ứng.

Nhằm giúp Nhà cung cấp có đủ thời gian để sửa đổi HSYCCG, bên Yêu cầu chào giá có thể gia hạn thời điểm đóng thầu chào giá quy định tại Mục 8.

13.3.Làm rõ HSCG

Nhà cung cấp được tự gửi tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm của mình đến bên yêu cầu chào giá trước thời điểm đóng thầu chào giá. Bên yêu cầu chào giá có trách nhiệm tiếp nhận những tài liệu làm rõ của Nhà cung cấp để xem xét, đánh giá; các tài liệu làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm được coi như một phần của HSCG

Việc làm rõ phải bảo đảm không làm thay đổi bản chất của Nhà cung cấp, không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp (chủng loại hàng hóa,) và không thay đổi giá chào

14 Điều kiện được lựa chọn

Nhà cung cấp được xem xét, đề nghị ký kết hợp đồng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSCG hợp lệ
- Đáp ứng về năng lực kinh nghiệm
- Các nội dung về kỹ thuật đáp ứng yêu cầu
- Có sai lệch thiếu không quá 10% giá chào
- Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất
- Có giá đề nghị trúng thầu không vượt dự toán Đơn hàng được phê duyệt

15 Thông báo kết quả lựa chọn Nhà cung cấp

Kết quả lựa chọn Nhà cung cấp sẽ được công bố trên website công ty.

Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn Nhà cung cấp, nếu Nhà cung cấp không được lựa chọn có văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc nhưng phải trước ngày ký hợp đồng, bên Yêu cầu chào giá sẽ có văn bản trả lời gửi cho Nhà cung cấp.

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ CHÀO GIÁ

Mục 1. Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của chào giá

NCC có Chào giá hợp lệ được xem xét, đánh giá tiếp về kỹ thuật. NCC có Chào giá không hợp lệ thì sẽ bị loại và không được xem xét đánh giá các nội dung tiếp theo.

Chào giá của NCC được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

Stt	Tiêu chí đánh giá tính hợp lệ của Chào giá	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1.1	Bản Chào giá	Có bản gốc Chào giá	Không có bản gốc Chào giá
1.2	Nội dung Chào giá/Đơn chào giá	- Chào giá/Đơn chào giá được đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của HSYCCG. Đối với NCC liên danh, Chào giá/đơn chào giá phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký chào giá/đơn chào giá theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận liên danh. - Giá chào ghi trong Chào giá/Đơn chào giá phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp với tổng giá chào ghi trong biểu giá tổng hợp, không đề xuất các giá chào khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư, Bên yêu cầu chào giá	- Không có Chào giá/Đơn chào giá; hoặc Chào giá/Đơn chào giá không được đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của HSYCCG. Đối với NCC liên danh, Chào giá/đơn chào giá không phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký Chào giá/đơn chào giá theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận liên danh. - Giá chào ghi trong chào giá/đơn chào giá không cụ thể; không cố định bằng số, bằng chữ; hoặc/và không phù hợp với tổng giá chào ghi trong biểu giá tổng hợp; NCC đề xuất các giá chào khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư, Bên yêu cầu chào giá.
1.3	Thời gian hiệu lực của Chào giá	Đáp ứng yêu cầu của HSYCCG	Không đáp ứng yêu cầu của HSYCCG
1.4	Thời gian thanh toán	Đáp ứng yêu cầu của HSYCCG	Không đáp ứng yêu cầu của HSYCCG
1.5	Tên của NCC tham gia nộp Chào giá	Không có tên trong hai hoặc nhiều Chào giá với tư cách là NCC chính (NCC độc lập hoặc thành viên trong liên danh)	Có tên trong hai hoặc nhiều Chào giá với tư cách là NCC chính (NCC độc lập hoặc thành viên trong liên danh)

1.6	NCC tham gia đấu thầu theo hình thức liên danh	Có thỏa thuận liên danh được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có). Trong thỏa thuận liên danh phải nêu rõ phần công việc của Đơn hàng mà từng thành viên trong liên danh đảm nhận.	Thỏa thuận liên danh không được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu. Trong thỏa thuận liên danh không nêu rõ phần công việc của Đơn hàng mà từng thành viên trong liên danh đảm nhận.
1.7	Các nội dung khác theo HSYCCG	Đáp ứng yêu cầu của HSYCCG	Không đáp ứng yêu cầu của HSYCCG

Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm

NCC có Chào giá hợp lệ (đánh giá đạt) được xem xét, đánh giá tiếp về năng lực kinh nghiệm.

TT	Nội dung đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Giấy tờ cần nộp
		Đạt	Không đạt	
1	NCC cung cấp tối thiểu 01 hợp đồng tương tự trong khoảng thời gian từ 01/01/2023 đến thời điểm đóng chào giá. Hợp đồng tương tự: cung cấp vật tư tiêu hao/vật tư phụ.	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu	Bản sao y/ photo/ scan hợp đồng

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Chào giá của NCC sẽ được đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không Đạt”. Chào giá của NCC được xem là “Đạt về mặt kỹ thuật” khi tất cả các tiêu chí đánh giá về mặt kỹ thuật được đánh giá là “Đạt”. Trường hợp một trong số các tiêu chí dưới đây được đánh giá “Không đạt” thì sẽ không xem xét các tiêu chí còn lại của Mục này. NCC đánh giá đạt kỹ thuật được xem xét, đánh giá tiếp về giá chào.

Stt	Nội dung đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Số lượng theo biểu phạm vi cung cấp.	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
2	Tiêu chuẩn kỹ thuật theo biểu phạm vi cung cấp hoặc thông số kỹ thuật cao hơn.	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
3	Tiến độ thực hiện theo HSYCCG	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
4	Địa điểm giao hàng	Tại kho PPC	Không tại kho PPC
KẾT LUẬN		ĐẠT	KHÔNG ĐẠT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về giá

Việc đánh giá về giá sẽ được thực hiện theo phương pháp giá thấp nhất

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá chào giá;

Bước 2. Sửa lỗi số học;

Bước 3. Hiệu chỉnh sai lệch;

Bước 4. Xác định giá chào giá sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 5. Xếp hạng nhà cung cấp:

HSCG có giá chào giá sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất

PHẠM VI CUNG CẤP

STT	Tên VT	Quy cách	ĐVT	Số lượng
1	Băng keo 2 mặt dán bản in	Rộng 250mm * dài 25m/cuộn	Mét	50
2	Vải lau công nghiệp	- Màu sắc: màu trắng (hoặc màu sáng) - Chất liệu vải cotton thấm nước - Quy cách: 5kg/kiện, đóng bao 50kg	Kg	500
3	Ni thẳng thoi	Dày 10mm /dài 3m/cuộn	Cuộn	100
4	Kéo nháp chi	Chất liệu: Cán nhựa + lưỡi thép đen không gỉ Kích thước: 2.8 x 10.5 cm	Cây	80
5	Băng keo chịu nhiệt	Rộng 19mm * dài 10m/cuộn	Cuộn	40
6	Băng keo giấy 2 mặt	- Rộng 48mm * dài 46m/cuộn; - Độ dày: 0.05mm	Cuộn	1000
7	Băng keo trong 1 mặt	- Rộng 46,5mm * dài 100m/cuộn - Độ dày: 0.05mm	Cuộn	500
8	Dây nylon cột bao	- Quy cách: 1kg/cuộn - Màu vàng	Kg	2000
9	Lưỡi dao rọc giấy lớn 18mm	- Quy cách: 10 lưỡi/hộp - Kích cỡ: 18mm/ dày 0.6mm - Tem kiểm định bộ công an	Hộp	1000
10	Lưỡi dao rọc giấy nhỏ 9mm	- Quy cách: 10 lưỡi/hộp - Kích cỡ: 9mm/ dày 0.6mm	Hộp	500
11	Ghim bấm giấy số 10 (dùng chung)	Quy cách: 20 hộp nhỏ/hộp lớn	Hộp	40
12	Keo con chó	Loại 600ml/chai	Chai	20
13	Băng keo vải (máy in)	- Keo dính vải 2 mặt, màu vàng - Rộng: 50mm * dài 23m/cuộn;	Cuộn	5
14	Silicone chống dính	- Thành phần: polydimethylsiloxane - Độ nhớt: 350 cSt - Quy cách: 1 lít/chai	Lít	20
15	Thước kéo 3 mét	- Chất liệu: thép tylon - Chiều dài: 3 mét	Cái	18
16	Lưới lọc nhựa 100 mesh	Khổ 100cm x 30m/cuộn, 100 mesh, vật liệu inox	Cuộn	2
17	Lưới lọc nhựa 80 mesh	Khổ 100cm x 30m/cuộn, 80 mesh vật liệu inox	Cuộn	1
18	Khăn nhung	- Màu sắc: màu trắng - Quy cách: 60×120 cm	Cái	20
19	Bút lông dầu	- Màu sắc: xanh/đỏ/đen	Cây	150
20	Lưới lọc nhựa khổ 100mm, 140mesh	Khổ 100mm x 10m/cuộn, 140 mesh , vật liệu inox	Mét	20

21	Lưới lọc nhựa khổ 120mm, 140mesh	Khổ 120mm x 10m/cuộn, 140 mesh vật liệu inox	Mét	20
22	Dây đai nhựa PP	- Bề rộng: 16 mm. - Độ dày: 1,0 mm. - Chiều dài: 1.200 m. - Định lượng: 20kg/cuộn - Chất liệu: Nhựa PET	Cuộn	15
23	Dao rọc giấy	Loại 18mm/SDI 0423	Cây	20
24	Đèn pin đội đầu	Theo mẫu 	Cái	8
25	Bàn chải vệ sinh	Theo mẫu 	Cái	50

BIỂU MẪU CHÀO GIÁ

Stt	Tên hàng hoá	Quy cách	NSX/Xuất xứ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thuế VAT	Thành tiền (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có))
1	Hàng hoá thứ 1							
2	Hàng hoá thứ 2							
3	Hàng hoá thứ 3							
4								
Tổng cộng đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)								

Bảng chữ: